

THÔNG TIN LUẬN ÁN TIẾN SĨ ĐƯA LÊN MẠNG

Tên đề tài luận án: **ĐIỀU TRỊ U HỐC MẮT BẰNG PHƯƠNG PHÁP MỎ VI PHẪU QUA SỌ**

Chuyên ngành: Ngoại thần kinh - sọ não

Mã số: 62720127

Họ và tên nghiên cứu sinh: **TRẦN THIÊN KHIÊM**

Họ và tên người hướng dẫn: **PGS.TS.BS HUỖNH LÊ PHƯƠNG**

Tên cơ sở đào tạo: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN**1. Kết quả của phương pháp vi phẫu qua sọ trán hoặc trán thái dương bảo tồn cung mày trong điều trị u hốc mắt**

68,4% áp dụng phương pháp mở sọ trán ngoài màng cứng bảo tồn cung mày; 28,1% áp dụng đường trán thái dương ngoài màng cứng; 3,5% kết hợp phương pháp trong màng cứng và ngoài màng cứng.

Các loại u thường gặp là: u màng não bao thần kinh thị giác (21,1%), u tế bào Schwann (14%), carcinôm và u mạch dạng hang cùng chiếm tỷ lệ 10,5%

Tỷ lệ lấy toàn bộ u, gần hết u, bán phần u lần lượt là 59,6%, 36,8% và 3,5%.

Biến chứng phẫu thuật: Sụp mí sau mổ 28,1% và tất cả đều hồi phục sau 3 tháng. Thị lực xấu sau mổ 12,3%, nhiễm trùng vết mổ 1,8%.

Kết quả sau mổ: Rất tốt và tốt là 84,9%, trung bình 13,2% và xấu là 1,9%.

2. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật

Vị trí u là yếu tố có ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật u hốc mắt. Những u nằm trong đỉnh hốc mắt và u có nguồn gốc từ thần kinh thị giác có yếu tố tiên lượng xấu ($p < 0,05$).

Một số loại u có ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật. U màng não bao thần kinh thị có yếu tố tiên lượng xấu hơn các u khác, u tế bào Schwann có tiên lượng tốt ($p < 0,05$).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2022

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH

PGS.TS.BS HUỖNH LÊ PHƯƠNG

TRẦN THIÊN KHIÊM

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Bắc

THÔNG TIN LUẬN ÁN TIỀN SĨ ĐƯA LÊN MẠNG

Tên đề tài luận án: **ĐIỀU TRỊ U HỐC MẮT BẰNG PHƯƠNG PHÁP MỎ VI PHẪU QUA SỌ**

Chuyên ngành: Ngoại thần kinh - sọ não

Mã số: 62720127

Họ và tên nghiên cứu sinh: **TRẦN THIỆN KHIÊM**

Họ và tên người hướng dẫn: **PGS.TS.BS HUỖNH LÊ PHƯƠNG**

Tên cơ sở đào tạo: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN**1. Kết quả của phương pháp vi phẫu qua sọ trán hoặc trán thái dương bảo tồn cung mày trong điều trị u hốc mắt**

68,4% áp dụng phương pháp mở sọ trán ngoài màng cứng bảo tồn cung mày; 28,1% áp dụng đường trán thái dương ngoài màng cứng; 3,5% kết hợp phương pháp trong màng cứng và ngoài màng cứng.

Các loại u thường gặp là: u màng não bao thần kinh thị giác (21,1%), u tế bào Schwann (14%), carcinôm và u mạch dạng hang cùng chiếm tỷ lệ 10,5%

Tỷ lệ lấy toàn bộ u, gần hết u, bán phần u lần lượt là 59,6%, 36,8% và 3,5%.

Biến chứng phẫu thuật: Sụp mí sau mổ 28,1% và tất cả đều hồi phục sau 3 tháng. Thị lực xấu sau mổ 12,3%, nhiễm trùng vết mổ 1,8%.

Kết quả sau mổ: Rất tốt và tốt là 84,9%, trung bình 13,2% và xấu là 1,9%.

2. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật

Vị trí u là yếu tố có ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật u hốc mắt. Những u nằm trong đỉnh hốc mắt và u có nguồn gốc từ thần kinh thị giác có yếu tố tiên lượng xấu ($p < 0,05$).

Một số loại u có ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật. U màng não bao thần kinh thị giác có yếu tố tiên lượng xấu hơn các u khác, u tế bào Schwann có tiên lượng tốt ($p < 0,05$).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2022

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH

PGS.TS.BS HUỖNH LÊ PHƯƠNG

TRẦN THIỆN KHIÊM

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Bắc